

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ THANH HÓA**  
Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST  
Ngày: 10/01/2018  
V/v: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***  
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý.***  
***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Thuởng
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Phương - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 245/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/QĐXX-ST ngày 29/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 143 ngày 18/12/2017 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Anh Trần Đình L - Sinh năm 1961.  
Nơi ĐKKHKT: thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

***Bị đơn:*** Chị Hoàng Thị H - Sinh năm 1971.  
Nơi cư trú cuối cùng: đường T, phường B, TP.T  
Tại phiên Tòa có mặt anh L, vắng mặt chị H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 9 năm 2017 nguyên đơn anh Trần Đình L trình bày:***

***-Về hôn nhân:*** Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố T ngày 05/5/2010.

Sau khi cưới tình cảm vợ chồng hòa thuận được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không phù hợp dẫn đến chị H đã bỏ nhà đi từ năm 2014 đến nay không có tin tức gì.

Tháng 4/2017 anh L làm đơn yêu cầu Tòa án thành phố Thanh Hóa tuyên bố mất tích đối với chị Hoàng Thị H. Tại bản án số 10 ngày 29/8/2017 của Tòa án thành phố T đã tuyên bố chị Hoàng Thị H mất tích. Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

- **Về con cái:** Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:** Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng trình tự, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình L.

Tại phiên tòa, anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] **Về tố tụng:** Chị Hoàng Thị H là bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường B, thành phố T; Khi có tranh chấp xảy ra thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng.

Chị Hoàng Thị H đã được Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tuyên bố mất tích theo bản án số 10/2017 ngày 29/8/2017. Nay anh L có đơn khởi kiện xin ly hôn chị H, Tòa án thành phố Thanh Hóa đã làm các thủ tục niêm yết công khai theo quy định của pháp luật nhưng chị H vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS để giải quyết ly hôn vắng mặt chị H là phù hợp.

[2] **Về hôn nhân:** Anh Trần Đình L và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố T là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân 1□ do tính cách và quan điểm sống không phù hợp. Năm 2014 chị H đã bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay đã hơn 3 năm, chị không có tin tức gì về cho anh L. Nay anh L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H. HĐXX xét thấy, anh L đã tìm kiếm chị H nhiều năm nhưng vẫn không có tin tức gì. Mặt khác chị H cũng đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tuyên bố mất tích nên căn cứ khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho anh Trần Đình L được ly hôn chị Hoàng Thị H 1□ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] **Về con chung:** anh L và chị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[4] **Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] **Về án phí:** Anh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Giành quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì những lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng:** Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân & gia đình. Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

**Xử:**

1. **Về hôn nhân:** Anh Trần Đình L được ly hôn chị Hoàng Thị H.

2. **Về con chung:** Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

**3. Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

**4. Về án phí:** Anh L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 4413 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Anh L đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- VKSND TP.Thanh Hóa.
- THADS TP.Thanh Hóa.
- Các đương sự.
- UBND P.B
- Lưu hồ sơ .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Mai Thị Lý**